TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày: 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

2. Ông Ngô Văn Đức.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa****:* Ông Huỳnh Văn Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 04/11/2024 đối với bị cáo:

Đào Văn Thắng E, sinh ngày 22/6/1996; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 076/TK, ấp Thạnh K, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Q và bà Huỳnh Thị R; Vợ, con: Chưa có; Có 03 anh, chị, em; người lớn nhất sinh năm 1989, người nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/10/2024 cho đến nay tại xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1989; (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh N, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Thị R, sinh năm 1965; (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh K, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Trung P, sinh năm 1991; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh B, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Phan Minh K, sinh năm 1993; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh B, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Lê Thanh S, sinh năm 2003; (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh T, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/01/2024, Đào Văn Thắng E - sinh năm 1996 ngụ ấp Thạnh K, xã B, huyện Ba Tri điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ biển số 71C2-647.48 lưu thông về hướng Cầu số 1 thuộc ấp Thạnh N, xã B, huyện Ba Tri chơi. Khi gần đến nơi Thắng E thấy chiếc ghe lưới của vợ chồng bà Phan Thị Ngọc T – sinh năm 1989, ông Lý Văn C - sinh năm 1981 cùng ngụ ấp Thạnh N, xã B, huyện Ba Tri đang neo đậu dưới con rạch nên nảy sinh ý định đốt ghe. Thắng E ngừng xe lại, bước xuống mũi ghe đi về hướng đống lưới đang để trên ghe, sau đó lấy bật lửa mang theo châm lửa đốt 01 tấm mốt rồi thả xuống đống lưới làm lửa bùng cháy lên rồi Thắng E đi lên bờ nhìn, khi thấy có nhiều người chạy đến chữa cháy thì Thắng E điều khiển xe mô tô đến chồi giữ muối của Phan Minh K – sinh năm 1993 ngụ ấp Thạnh B, xã B, huyện Ba Tri nhậu và kể lại việc đốt ghe lưới cho Khoa cùng Lê Trung P nghe. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 27/01/2024, Đào Văn Thắng E đến Công an xã B đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bật lửa kích thước (8,2 x 1,2 x 0,6) cm, thân màu trắng trên thân có dòng chữ "HOA VIỆT", phía trên dòng chữ "HOA VIỆT" có hình trái táo màu đỏ, mặt còn lại có hình hoa hồng màu đỏ; 01 cái áo sọc ca – rô dài tay, màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 cái quần lửng màu đen, phía trước và sau quần đều có hai túi, bên trong lưng quần có chữ Fashion của Đào Văn Thắng E giao nộp; chưa xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 08/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của vợ chồng bà Phan Thị Ngọc T là 31.090.000 đồng gồm: 32kg lưới 5,5 phân có giá 8.480.000 đồng; 100kg chì phi 12 có giá 6.000.000 đồng; 32kg màn lưới 3,2 phân có giá 7.200.000 đồng; 20kg lưới chân kê có giá 4.800.000 đồng; 20kg dây bô đập chì có giá 2.200.000 đồng; 20kg dây bô nứt chì có giá 2.200.000 đồng; 03kg dây nạn chì có giá 210.000 đồng. Chi phí sửa chửa lưới và ghe bị cháy 5.300.000 đồng gồm: 06 công thợ đập chì 1.800.000 đồng; 02 công thợ bắt thịt lưới 500.000 đồng; công thợ bắn keo ghe 2.500.000 đồng; công thợ sửa chửa lưới 500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSBT ngày 31/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Đào Văn Thắng E về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đào Văn Thắng E phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" đồng thời đề nghị:

- Về trác nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn Thắng E từ 06 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX:

+ Ghi nhận việc bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị R bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng thay cho bị cáo và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

+ Ghi nhận việc bà Huỳnh Thị R là mẹ ruột bị cáo không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 30.000.000 đồng mà bà đã bồi thường cho phía bị hại thay cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 bật lửa kích thước (8,2 x 1,2 x 0,6) cm, thân màu trắng trên thân có dòng chữ "HOA VIỆT", phía trên dòng chữ "HOA VIỆT" có hình trái táo màu đỏ, mặt còn lại có hình hoa hồng màu đỏ do đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và 01 cái áo sọc ca – rô dài tay, màu đỏ đen đã qua sử dụng cùng 01 cái quần lửng màu đen, phía trước và sau quần đều có hai túi, bên trong lưng quần có chữ Fashion của bị cáo Đào Văn Thắng E do bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn Thắng E khai nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã xác định. Bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị Riết bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho phía bị hại thay cho bị cáo. Bị cáo rất hối hận về việc làm của bị cáo, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với vật chứng bị tạm giữ của bị cáo thì bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Tại phiên tòa, bị hại Phan Thị Ngọc T trình bày: Bị cáo là người đã thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của bà như nội dung Cáo trạng đã xác định. Bà đã được bà Huỳnh Thị Riết là mẹ ruột bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác. Về trách nhiệm hình sự: Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị R trình bày: Bị cáo đã tác động bà bồi thường cho phía bị hại số tiền 30.000.000 đồng thay cho bị cáo. Đối với số tiền này bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho bà.

Tại phiên tòa, người làm chứng Lê Thanh S trình bày: Có thấy bị cáo đến Công an xã B đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng Lê Trung P và Phan Minh K vắng mặt không có lý do. Xét thấy, những người làm chứng trên đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, truy tố. Tại phiên tòa, bị cáo cùng những người tham gia tố tụng và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về sự vắng mặt của người làm chứng Lê Trung P và Phan Minh K. Vì vậy, căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Đào Văn Thắng E là phù hợp với lời khai của của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận định giá, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do ý thức xem thường pháp luật và tài sản của người khác, nên Đào Văn Thắng E đã có hành vi đốt ghe lưới đánh cá của vợ chồng bà Phan Thị Ngọc T gây hư hỏng tài sản trị giá là 31.090.000 đồng, sự việc xảy ra vào khoảng 22 giờ ngày 26/01/2024 tại ấp Thạnh N, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Đào Văn Thắng E về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng với ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra là đúng như bị cáo mong muốn. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo tương xứng với hành vi, hậu quả của bị cáo gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, HĐXX xét thấy bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[7] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt là tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về cho địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật, được HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận việc bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị R bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng thay cho bị cáo và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

- Ghi nhận việc bà Huỳnh Thị R là mẹ ruột bị cáo không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 30.000.000 đồng bà đã bồi thường cho phía bị hại thay cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bật lửa kích thước (8,2 x 1,2 x 0,6) cm, thân màu trắng trên thân có dòng chữ "HOA VIỆT", phía trên dòng chữ "HOA VIỆT" có hình trái táo màu đỏ, mặt còn lại có hình hoa hồng màu đỏ do đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và 01 cái áo sọc ca – rô dài tay, màu đỏ đen đã qua sử dụng cùng 01 cái quần lửng màu đen, phía trước và sau quần đều có hai túi, bên trong lưng quần có chữ Fashion của bị cáo Đào Văn Thắng E do bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn Thắng E phạm "Tội cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Văn Thắng E 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 21/11/2024.

Giao bị cáo Đào Văn Thắng E cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận việc bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Huỳnh Thị R bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng thay cho bị cáo và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

- Ghi nhận việc bà Huỳnh Thị R không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 30.000.000 đồng mà bà đã bồi thường cho phía bị hại thay cho bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 bật lửa kích thước (8,2 x 1,2 x 0,6) cm, thân màu trắng trên thân có dòng chữ "HOA VIỆT", phía trên dòng chữ "HOA VIỆT" có hình trái táo màu đỏ, mặt còn lại có hình hoa hồng màu đỏ do đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và 01 cái áo sọc ca – rô dài tay, màu đỏ đen đã qua sử dụng cùng 01 cái quần lửng màu đen, phía trước và sau quần đều có hai túi, bên trong lưng quần có chữ Fashion của bị cáo Đào Văn Thắng E.

(Theo phiếu nhập kho số NKTV.04 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Đào Văn Thắng E phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ba Tri;
- CQCSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- UBND xã Bảo Thuận (Ba Tri, Bến Tre);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tấn Tài